

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HC-ST
Ngày: 12-9-2019
“V/v Khiếu kiện quyết định
xử phạt vi phạm hành chính”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Sĩ Thạo

Bà Nguyễn Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Chanh Ni - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2019/TLST-HC, ngày 10 tháng 5 năm 2019 về “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HC ngày 22 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Thạch Thị Sa Q sinh năm 1963 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp R, Xã NL, huyện D, tỉnh T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Thạch Thị Sa Q: Ông Trần Minh Nh là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 1, huyện Trà Cú thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

2. Người bị kiện: Trưởng Công an huyện D

Địa chỉ trụ sở Công an huyện D: Số 04, đường 3 tháng 2, khóm 1, phường 1, thị xã D, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T1, Chức vụ: Trưởng Công an huyện D.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Minh C, Chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện D. Văn bản ủy quyền số 09/GUQ-CAH ngày 10-7-2019 (Có mặt).

3. *Người phiên dịch:* Bà Sơn Thị H, Địa chỉ khóm 2, phường 1, thị xã D, tỉnh T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22-4-2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện bà Thạch Thị Sa Q trình bày: Vào ngày 27-02-2019 Công an huyện D ban hành Quyết định số: 39/QĐ-XPXPHC xử phạt hành chính đối với bà số tiền 5.000.000 đồng về hành vi hủy hoại tài sản người khác, Công an quy kết bà ngày 23-01-2019 thực hiện hành vi huỷ hoại tài sản chặt 03 cây bạch đàn, 06 cây mai, 02 cây xoài đã có trái, 06 ống nước tưới cỏ của gia đình ông Trần Thanh S (Chồng bà Nguyễn Thị Nhơn H) là không đúng, bà khẳng định là không có chặt cây, ống nước của ai, việc Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính đối với bà là xâm phạm đến quyền lợi và danh dự của bà nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D.

Theo bản tự khai ngày 16-7-2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Minh C đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Trưởng Công an huyện D trình bày: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 23-01-2019 bà Thạch Thị Sa Q nhìn thấy gia đình ông Trần Thanh S thuê người tiến hành cày xới đất trên phần đất ruộng tại ấp TL, Xã NL thì bà Sa Q dùng búa chặt cây cối và ống nước tưới cỏ trên phần đất thuộc quyền sử dụng của ông S. Sau khi sự việc xảy ra Công an huyện D tiến hành xác minh vụ việc, tiến hành lập biên bản ghi nhận tài sản thiệt hại gồm 03 cây bạch đàn, 06 cây mai vàng, 02 cây xoài đã có trái, 06 ống nước tưới cỏ, đến ngày 30-01-2019 Công an huyện D mời làm việc bà Sa Q thừa nhận có chặt một số cây và số tài sản nêu trên. Qua làm việc ông S trình bày số tài sản của ông bị bà Sa Q hủy hoại thiệt hại nhỏ, không đáng kể nên ông không yêu cầu bồi thường. Xét thấy hành vi của bà Sa Q gây mất an ninh trật tự ở địa phương, có nhiều tình tiết phức tạp nên cần có thời gian xác minh, xác định hành vi vi phạm để xử lý đúng theo quy định của pháp luật. Trong thời gian xác minh giải quyết vụ việc bà Sa Q đi khỏi địa phương, Công an huyện D đã ra giấy mời 3 lần nhưng bà Sa Q không có mặt tại địa phương, đến ngày 22-02-2019 bà Sa Q mới về địa phương nên tiếp tục mời làm việc và bà Sa Q cũng thừa nhận có hành vi hủy hoại số cây và tài sản nêu trên như lời trình bày ban đầu, xác định tài sản bị hủy hoại chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, đến ngày 27-02-2019 ban hành Quyết định số: 39/QĐ-XPVPHC xử phạt bà Sa Q vì bà đã vi phạm vào điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 về hành vi “*Hủy hoại tài sản của người khác*” có mức phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, áp dụng hình thức phạt cao nhất là 5.000.000 đồng là đúng hành vi vi phạm, thẩm quyền và trình tự thủ tục nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Sa Q.

Tại phiên tòa hôm nay, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D; người đại diện theo ủy quyền

của người bị kiện cho rằng trình tự, thủ tục ban hành quyết định số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 đúng quy định pháp luật nên không đồng ý theo yêu cầu của người khởi kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Thạch Thị Sa Q phát biểu: Công an huyện D lập biên bản vi phạm hành chính đối với bà Sa Q không đúng ngày có hành vi vi phạm; biên bản vi phạm hành chính chỉ căn cứ duy nhất vào biên bản ghi lời khai là chưa đầy đủ, biên bản được lập không đúng mẫu hướng dẫn hiện hành, không ghi đầy đủ các nội dung theo quy định, biên bản có nhiều tờ nhưng những người có mặt chỉ ký tên 01 tờ là không đảm bảo, không mời người bị thiệt hại và đại diện chính quyền địa phương ký biên bản là không đầy đủ; ngày 23-01-2019 có hành vi vi phạm đến ngày 22-02-2019 mới lập biên bản vi phạm hành chính là chưa kịp thời và chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Trưởng Công an huyện D căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số: 53/BB-VPHC ngày 22-02-2019 được lập không đúng quy định pháp luật để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 xử phạt bà Sa Q 5.000.000 đồng là vi phạm nghiêm trọng về trình tự, thủ tục ban hành quyết định, không đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Sa Q, hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ và đối thoại đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Thành phần Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án: Vào khoảng 10 giờ, ngày 23-01-2019 bà Thạch Thị Sa Q thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của ông Trần Thanh Sang (gồm 03 cây bạch đàn, 06 cây mai vàng, 02 cây xoài đã có trái, 06 ống nước dùng để tưới cỏ) là có thật, hành vi này được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ nên Trưởng Công an huyện D ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 66 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ và khoản 4 Điều 39 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, về trình tự, thủ tục ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D chưa đảm bảo. Bởi vì, pháp luật quy định: *“Khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản ..., Trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi vi phạm hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản thì biên bản phải có chữ ký của đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm hoặc của hai người chứng kiến”*, mặc khác biên bản vi phạm hành chính được lập nhiều tờ nhưng những người có mặt không ký tên vào từng tờ là chưa đầy đủ. Ngày 23-01-2019 bà Sa Q thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của ông Sang nhưng đến ngày 22-02-2019 mới lập biên bản vi phạm hành chính số 53/BB-VPHC là không kịp thời, không đúng thời gian. Như vậy, việc lập biên

bản vi phạm hành chính này chưa được thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do quyết định xử phạt vi phạm hành chính căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính lập không đúng quy định pháp luật nên không có giá trị pháp lý. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Sa Q, hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D, tỉnh Trà Vinh, đề nghị buộc Trưởng Công an huyện D chịu án phí hành chính theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, ý kiến của người bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Bà Thạch Thị Sa Q khiếu kiện yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D là quyết định hành chính của Trưởng Công an cấp huyện trên cùng phạm vi địa giới hành chính với Tòa án nhân dân cấp huyện nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Về đối tượng khởi kiện: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Thạch Thị Sa Q là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số: 53/BB-VPHC ngày 22-02-2019, đến ngày 27-02-2019 Trưởng Công an huyện D ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPVPHC, đảm bảo trong thời hạn 7 ngày theo quy định tại Điều 6 và 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, từ ngày nhận biết được Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPVPHC, đến ngày 22-4-2019 bà Sa Q khởi kiện tại Tòa án đảm bảo trong thời hạn 01 năm được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[2]. Về thẩm quyền ban hành quyết định hành chính:

Hành vi vi phạm hành chính của bà Thạch Thị Sa Q được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ nên trường hợp này Trưởng Công an huyện D ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 66 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ và khoản 4 Điều 39 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[3]. Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính:

Diễn biến nội dung vụ việc như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 23-01-2019 ông Trần Thanh S nhìn thấy bà Thạch Thị Sa Q dùng búa chặt phá cây cối và ống nước của gia đình ông trên thửa đất số 1562, tờ bản đồ số 5, diện tích 5.062,2m², tọa lạc ấp Thốt Lốt, Xã NL do bà Nguyễn Thị Nhơn H (vợ ông S) đứng tên, nhận được tin báo của ông S, đến 10 giờ 40 phút cùng ngày, Công an xã NL lập biên bản vụ việc, ghi nhận tài sản của ông S bị thiệt hại gồm: 03 cây bạch đàn, 06 cây mai vàng, 02 cây xoài đã có trái, 06 ống nước dùng để tưới cỏ, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bà Sa Q đã thực hiện hành vi hủy hoại tài sản nêu trên của gia đình ông S là đúng sự thật khách quan của vụ án, hành vi vi phạm này được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ. Tuy nhiên, bà Sa Q thực hiện hành vi vi phạm vào ngày 23-01-2019, Công an đã tiếp nhận thông tin và lập biên bản vụ việc cùng ngày, tiến hành xác minh làm rõ sự việc, đến ngày 30-01-2019 bà Sa Q thừa nhận có chặt phá tài sản nêu trên phù hợp với các tài sản bị thiệt hại trên thửa đất số 1562 của gia đình ông S, nhưng Công an không tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, mà đến ngày 22-02-2019 mới lập biên bản vi phạm hành chính số 53/BB-VPHC ngày 22-02-2019, theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính, khi phát hiện vi phạm hành chính, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản. Tại khoản 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định, trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi vi phạm hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản thì biên bản phải có chữ ký của đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm hoặc của hai người chứng kiến. Như vậy, ngày 23-01-2019 bà Sa Q có hành vi hủy hoại tài sản nhưng đến ngày 22-02-2019 Công an huyện D mới lập biên bản vi phạm hành chính là chưa đúng theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính, là không kịp thời. Hơn nữa, biên bản vi phạm hành chính được lập 02 tờ nhưng những người có mặt không ký tên vào từng tờ biên bản, không thể hiện đầy đủ các nội dung trong biên bản, không mời người bị thiệt hại và đại diện chính quyền địa phương ký biên bản là không đầy đủ, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, Trưởng Công an huyện D căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số: 53/BB-VPHC ngày 22-02-2019 để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 xử phạt bà Sa Q 5.000.000 đồng là không đúng quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên và quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Sa Q, hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện được chấp nhận, nên người bị kiện là Trưởng Công an huyện D có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, khoản 1 Điều 115, khoản 1 Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 4 Điều 39, các Điều 57, 58, 66, 67 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ về việc *“Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình”*;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Sa Q.

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC ngày 27-02-2019 của Trưởng Công an huyện D.

Về án phí: Trưởng Công an huyện D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Bà Thạch Thị Sa Q không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Người khởi kiện và người bị kiện được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện D;
- CCTHADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Đăng